

Số: /BC-VP

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí Hành chính công trong xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao Đức Thọ

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 7853/UBND-NL₅ ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao thẩm tra mức độ đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí huyện Đức Thọ đạt chuẩn nông thôn mới (NTM) nâng cao năm 2024; sau khi kiểm tra trực tiếp tại UBND huyện Đức Thọ và các xã Quang Vĩnh, Bùi La Nhân, Tân Dân; Văn phòng UBND tỉnh báo cáo, cung cấp kết quả thẩm định, đánh giá kết quả tiêu chí Hành chính công tại UBND huyện Đức Thọ và 03 xã Quang Vĩnh, Bùi La Nhân, Tân Dân của huyện Đức Thọ, như sau:

I. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Đánh giá tiêu chí Hành chính công trong xây dựng huyện Đức Thọ đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2024.

II. CÁC CĂN CỨ ĐỂ ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ

- Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã NTM và Bộ tiêu chí Quốc gia về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

- Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

- Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định, điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025;

- Văn bản số 5045/VPCP-KSTT ngày 09/8/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

- Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã NTM và Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022-2025;

- Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 của UBND tỉnh sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của các Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND và Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Văn bản số 7853/UBND-NL5 ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao thẩm tra mức độ đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí huyện Đức Thọ đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2024;

- Văn bản số 325/VPUB-NC₁ ngày 14/8/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc hướng dẫn tiêu chí Hành chính công trong xây dựng xã NTM nâng cao, kiểu mẫu; UBND cấp huyện trong xây dựng NTM, NTM nâng cao.

III. CÔNG TÁC THAM MƯU UBND TỈNH, BAN CHỈ ĐẠO TỈNH BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG, NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG

- Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 của UBND tỉnh sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của các Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND và Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Văn bản số 325/VPUB-NC₁ ngày 14/8/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc hướng dẫn tiêu chí Hành chính công trong xây dựng xã NTM nâng cao, kiểu mẫu; UBND cấp huyện trong xây dựng NTM, NTM nâng cao.

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, THẨM TRA MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN CÁC CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ NTM NÂNG CAO TẠI XÃ BÙI LA NHÂN, QUANG VINH, TÂN DÂN

1. Đối với UBND huyện Đức Thọ

- Về nội dung tiêu chí 9.5: quy định tại Phụ lục III, ban hành kèm theo Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 của UBND tỉnh sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của các Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND và Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022; “có dịch vụ công trực tuyến một phần”:

UBND huyện Đức Thọ đã triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến theo danh mục do UBND tỉnh triển khai: huyện đã triển khai 218 dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, 114 dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, trong đó: cấp huyện có 85 dịch vụ công trực tuyến toàn trình (mức độ 4), cấp xã có 43 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, qua đó cho phép việc tiếp nhận và giải quyết TTHC được thực hiện hoàn toàn trên môi trường điện tử.

* Kết quả tiếp nhận và giải quyết

- Năm 2023: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 6.179 hồ sơ, trong đó: hồ sơ tiếp nhận dịch vụ công trực tiếp: 2.658; hồ sơ tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến (một phần, toàn trình): 2.487; tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 96,29%; hồ sơ đã xử lý đúng hạn: 6.179 đạt: 100%.

- Năm 2024 (từ 15/12/2023 - 14/12/2024): tổng số hồ sơ tiếp nhận: 5.091, trong đó hồ sơ tiếp nhận dịch vụ công trực tiếp: 204 hồ sơ; hồ sơ tiếp nhận dịch

vụ công trực tuyến (một phần, toàn trình): 4.887; tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 96,65%. Hồ sơ đã xử lý đúng hạn: 5.084 đạt: 99,86%

- Tại UBND các xã, thị trấn:

+ Năm 2023: tổng số hồ sơ tiếp nhận: 13.056, trong đó hồ sơ tiếp nhận dịch vụ công trực tiếp: 3.762; hồ sơ tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến (một phần, toàn trình): 9.287, tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 88,99%; hồ sơ xử lý đúng hạn: 13.047 đạt: 99,93%.

+ Năm 2024 (từ 15/12/2023 - 14/12/2024): tổng số hồ sơ tiếp nhận: 9.127 hồ sơ, trong đó hồ sơ tiếp nhận dịch vụ công trực tiếp: 2.024 hồ sơ; hồ sơ tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến (một phần, toàn trình): 7.103; tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến đạt 84,15%; hồ sơ đã xử lý đúng hạn: 9.069 đạt: 99,36%.

- Kết quả thẩm định: Đạt

2. Xã Bùi La Nhân (về kiểu mẫu)

2.1. Về công khai thủ tục hành chính, địa chỉ phản ánh kiến nghị:

- Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được niêm yết, công khai đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND xã, đồng thời được niêm yết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đúng quy định.

- Đã niêm yết quy định về thông tin và địa chỉ tiếp nhận PAKN đúng quy định của Chính phủ và UBND tỉnh.

- Kết quả thẩm định: Đạt.

2.2. Về giải quyết TTHC:

a) 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện thuộc thẩm quyền giải quyết được tổ chức tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và áp dụng quy trình theo dõi việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định.

b) Xã đã tổ chức triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, trong đó tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của năm liền kề và năm xét công nhận đạt chỉ tiêu theo Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh hàng năm: UBND xã đã thực hiện cung cấp 93 thủ tục DVC trực tuyến (trong đó có 53 DVC trực tuyến một phần; 37 Dịch vụ công trực tuyến toàn trình). Căn cứ số liệu trích xuất từ hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<https://motcua1.hatinh.gov.vn/dvc/pages/thong-ke/table-thong-ke-thu-tuc-234.aspx>) năm 2023, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến thực hiện được 97/136, đạt **71,32%**. Năm 2024: thực hiện được 384/447, đạt tỷ lệ **81,01%**.

- Kết quả thẩm định: Đạt.

2.3. Đã tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định: UBND xã đã tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Năm 2023 đạt tỷ lệ 63,6% (theo quy định 2023 là 55%): Năm 2024: 90,8% (theo quy định 2024 là 75%).

- Kết quả thẩm định: Đạt.

2.4. Việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC: đến thời điểm kiểm tra trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh: 100% trước và đúng hạn.

Việc giải quyết TTHC tại UBND xã trong 03 năm qua không có phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật trong việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại UBND xã.

- Kết quả thẩm định: Đạt.

2.5. Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công của năm liền kề trước năm xét công nhận và tại thời điểm xét công nhận theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ được xếp tối thiểu từ loại tốt trở lên:

Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công của năm liền kề trước năm xét công nhận và tại thời điểm xét công nhận: căn cứ kết quả trên Bộ chỉ số 766, UBND xã Bùi La Nhân năm 2024 đạt 88,61 điểm. So với quy định trên 80 điểm: Đạt.

- Kết quả thẩm định: Đạt.

2.6. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC trên Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, Dịch vụ công đạt 96,2%

- Kết quả thẩm định: Đạt.

3. Xã Quang Vĩnh (về kiểu mẫu)

3.1. Về công khai thủ tục hành chính, phản ánh kiến nghị:

- Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được niêm yết công khai đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND xã, đồng thời được niêm yết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đúng quy định.

- Đã niêm yết quy định về thông tin và địa chỉ tiếp nhận PAKN đúng quy định của Chính phủ và UBND tỉnh.

- Kết quả thẩm định: Đạt.

3.2. Về giải quyết TTHC:

a) Đã tổ chức triển khai thực hiện cơ chế Một cửa, một cửa liên thông theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết TTHC qua cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử: thực hiện tiếp nhận, cập nhật thông tin hồ sơ TTHC, kết quả giải quyết TTHC lên hệ thống thông tin Dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ năm 2024 đạt 100%.

c) Xã đã tổ chức triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, trong đó tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của năm liền kề và năm xét công nhận đạt chỉ tiêu theo Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh hàng năm: Căn cứ kết quả đánh giá trên Bộ chỉ số 766 DVCQG: Năm 2023: 92,7%; Năm 2024: 79,7%/75%.

- Kết quả thẩm định: Đạt.

3.3. Đã tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định: UBND xã đã tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Năm 2023 đạt tỷ lệ 63,6% (theo quy định 2023 là 55%): Đạt. Năm 2024: 87,8% (theo quy định 2024 là 75%).

- Kết quả thẩm định: Đạt.

3.4. Việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC: đến thời điểm kiểm tra trên hệ thống DVC trực tuyến: 100% trước và đúng hạn.

Việc giải quyết TTHC tại UBND xã trong 03 năm qua không có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật trong việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại UBND xã.

- Kết quả thẩm định: Đạt.

3.5. Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công của năm liền kề trước năm xét công nhận và tại thời điểm xét công nhận theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ được xếp tối thiểu từ loại tốt trở lên:

Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công của năm liền kề trước năm xét công nhận và tại thời điểm xét công nhận: căn cứ kết quả trên Bộ chỉ số 766, UBND xã Quang Vĩnh đạt 91,92 điểm. So với quy định trên 80 điểm.

- Kết quả thẩm định: Đạt.

3.6. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC trên Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, Dịch vụ công đạt 100%.

- Kết quả thẩm định: Đạt.

4. Xã Tân Dân (về nâng cao)

4.1. Về công khai thủ tục hành chính, phản ánh kiến nghị:

- Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được niêm yết công khai đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND xã, đồng thời được niêm yết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đúng quy định.

- Đã niêm yết quy định về thông tin và địa chỉ tiếp nhận PAKN đúng quy định của Chính phủ và UBND tỉnh.

- Kết quả thẩm định: Đạt.

4.2. Về giải quyết TTHC:

a) Đã tổ chức triển khai thực hiện cơ chế Một cửa, một cửa liên thông theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết TTHC qua cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử: thực hiện tiếp nhận, cập nhật

thông tin hồ sơ TTHC, kết quả giải quyết TTHC lên hệ thống thông tin Dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ năm 2024 đạt 100%.

c) Xã đã tổ chức triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, trong đó tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của năm liền kề và năm xét công nhận đạt chỉ tiêu theo Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh hàng năm: UBND xã đã thực hiện cung cấp 93 thủ tục DVC trực tuyến (trong đó có 53 DVC trực tuyến một phần; 37 Dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

Căn cứ số liệu trích xuất từ hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<https://motcuai.hatinh.gov.vn/dvc/pages/thong-ke/table-thong-ke-thu-tuc-234.aspx>): Năm 2024: thực hiện được 314/448, đạt tỷ lệ 70,09%.

- Kết quả thẩm định: Đạt.

4.3. Đã tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định: UBND xã đã tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Năm 2023 đạt tỷ lệ 63,6% (theo quy định 2023 là 55%): Đạt. Năm 2024: 81,7% (theo quy định 2024 là 75%).

- Kết quả thẩm định: Đạt.

4.4. Việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC: đến thời điểm kiểm tra trên hệ thống DVC trực tuyến: 100% trước và đúng hạn.

Việc giải quyết TTHC tại UBND xã trong 03 năm qua không có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật trong việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại UBND xã.

- Kết quả thẩm định: Đạt.

4.5. Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công: Căn cứ kết quả trên Bộ chỉ số 766, UBND xã Tân Dân năm 2024 đạt 82,41 điểm (quy định trên 80 điểm).

- Kết quả thẩm định: Đạt.

4.6. Chỉ số Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC trên Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, Dịch vụ công (trên DVQG) năm 2024 đạt 89,5%, trong đó, chỉ số thành phần về Tỷ lệ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt 100%: Đạt (quy định là Tối thiểu 90%).

- Kết quả thẩm định: Đạt.

V. KẾT LUẬN

1. Đối với UBND huyện Đức Thọ: tiêu chí 9.5 “có dịch vụ công trực tuyến một phần”: Đạt.

2. Đối với UBND các xã:

- Hồ sơ tiêu chí hành chính công của 03 xã Bùi La Nhân, Quang Vĩnh, Tân Dân đảm bảo theo đúng quy định.

- Cả 03 xã: Bùi La Nhân, Tân Dân, Quang Vĩnh về đích nâng cao thuộc huyện Đức Thọ đều đảm bảo đạt tiêu chí Hành chính công trong xây dựng NTM

nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 (đã được công nhận tại Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 và Quyết định số 3168/QĐ-UBND ngày 24/9/2019). Riêng đối với xã Tân Dân đang đề nghị công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2024.

- Cả 03 xã được thẩm định, đều đạt các tiêu chí về Hành chính công theo quy định.

Văn phòng UBND tỉnh gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- UBND huyện Đức Thọ;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PV HCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NC₁.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Trần Công Thành